TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày: 27 - 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lưu Minh Đoàn.
Các Hội thẩm nhân dân: ông Ngô Văn Liệu và bà Phạm Thị Hường.
- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hữu Trình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Quảng Ninh.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Quảng Ninh *tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Xuân Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đ T L**, sinh ngày 16/12/1988; tại huyện DA, thành phố PH; nơi thường trú: thôn A, xã T, huyện DA, thành phố PH; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ V Ch (đã chết) và bà Ph T N; có chồng là Ng H S và có 03 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: chưa có; bị tạm giữ từ ngày 12/6/2024 đến ngày 18/6/2024 thay đổi biện pháp tạm giữ bằng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú" và "tạm hoãn xuất cảnh", hiện tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: chị Ng Th M, sinh năm 2000; nơi thường trú: thôn PĐ, xã L, huyện K, tỉnh DH; chỗ ở hiện nay: thôn T xã Q, huyện K, tỉnh DH; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng: anh Ph V Ph - vắng mặt có đơn xin xử vắng mặt; anh Ng V Tr, chị Ng Th Q, chị L T Tr - đều vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/6/2024, Đ T L cùng bạn là anh Ph V Ph đến Cảng quốc tế Ao Tiên thuộc huyện ĐV, tỉnh Quảng Ninh mua vé và xuống tầu Havaco Tuần Châu Express I để đi ra huyện TC du lịch. Đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, tàu cập cảng tàu khách TC thuộc khu C, thị trấn T, huyện TC để trả hành khách lên đất liền. Khi Đ T L đang di chuyển từ tầng 2 của tàu ra khu vực mũi tàu để lên bến cảng (đất liền), thì L phát hiện thấy chị Ng Th M đi phía trước, trên tay cầm 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 15 Pro Max, khi chị M chuẩn bị đi cầu thang từ

tàu lên bến cảng, lúc này L thấy chị M để chiếc điện thoại nêu trên vào trong túi xách đang cầm trên tay, nên L nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng sơ hở của chị M, L đi phía sau thò tay phải vào túi xách của chị M lấy chiếc điện thoại và cầm trên tay phải đi lên bến cảng (đất liền). Khi lên đất liền, L tắt nguồn điện thoại và lên ngồi phía sau xe mô tô do anh Ph thuê trước đó, rồi cả hai đi đến Homestay Legend thuộc thôn Đ, xã T, huyện TC của chị Ng Th Q. Khi còn cách Homestay khoảng 50 mét, L ngồi sau xe mô tô tháo chiếc vỏ ốp điện thoại rồi ném vào bụi cây ven đường. Đến Homestay, L và anh Ph vào phòng số 03 của Homestay để nghỉ, khi vào trong phòng, L tháo thẻ sim ra khỏi điện thoại đã trộm cắp được trước đó và để chiếc điện thoại cùng thẻ sim vào trong ngăn kéo của chiếc kệ gỗ giữa 02 giường ngủ của phòng nghỉ. Sau khi lên đất liền, chị M phát hiện chiếc điện thoại di động của chị bị trộm cắp nên đã đến Công an thị trấn TC để trình báo. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, Tổ công tác Công an huyện TC tiến hành kiểm tra hành chính đối với Homestay Legend phát hiện tại ngăn của chiếc kệ gỗ đặt giữa 02 giường ngủ phòng nghỉ số 03 do L và anh Ph thuê có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 15 Pro Max màu xám titan và 01 thẻ sim. Quá trình kiểm tra Đ T L khai nhận chiếc điện thoại nêu trên do L trộm cắp của chị M tại khu vực bến cảng tàu khách Cô Tô.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02 /KL-HĐĐGTS ngày 17/6/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện TC kết luận: giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động iPhone 15 Pro Max màu xám titan là 22.492.500 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1211 ngày 07/8/2024, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh xác định: nội dung hình ảnh trong 01 tệp video lưu trữ trong USB cần giám định không bị cắt ghép.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có lời khai phù hợp với nội dung vụ án, thể hiện: khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 11/6/2024 bị cáo lên tàu Havaco để ra TC du lịch, đến khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày tàu khách Havaco cập cảng TC để khách lên cảng. Lúc đó bị cáo nhin thấy một người phụ nữ (sau này biết là Ng Th M) đi ngay phía trước bị cáo có cầm một chiếc điện thoại iPhone 15 Pro Max để nghe điện thoại, sau khi nghe điện thoại, chị M để điện thoại trong một chiếc túi xách. Lúc đó bị cáo thấy đông người đang chen nhau lên cảng, chị M để chiếc điện thoại hớ hênh, nên đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại của chị M. Khi chị M đặt chiếc túi xách xuống mặt tàu, ngay lập tức bị cáo thò tay vào túi và lấy chiếc điện thoại và đi lên cảng. Khi lên cảng bị cáo dùng tay phải bấm nút âm lượng + nút nguồn để tắt nguồn điện thoại. Bị cáo cùng anh Ph đi xe máy về cơ sở lưu trú Legend Homestay, cách Homestay khoảng 50m bị cáo tháo vỏ ốp chiếc điện thoại và ném ra vệ đường. Sau đó bị cáo và anh Ph vào phòng số 03 của Homestay để nhận phòng, bị cáo lấy chiếc tăm vào trong phòng tháo thẻ sim ra khỏi điện thoại và để chiếc điện thoại, thẻ sim tại ngăn kéo của chiếc kệ gỗ giữa hai giường trong phòng số 03. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, Công an huyện TC kiểm tra hành chính và phát hiện chiếc điện thoại bị cáo trộm cắp và đưa bị cáo về trụ sở Công an làm việc. Bị cáo trộm cắp tài sản không bàn bạc với ai, không có ai giúp sức. Bị cáo thấy hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương.

Bị hại chị Ngn Th M có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình điều tra có lời khai: khoảng 10 giờ 15 phút, ngày 11/6/2024 tôi có đi từ Cảng Ao Tiên ĐV ra TC trên chuyến tàu Tuấn Châu Express, tàu cập bến TC lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày. Lúc tôi di chuyển từ tàu lên bờ, đến đoạn mũi tàu, bạn Tr có nhờ tôi dắt cháu bé giúp nên tôi đã để điện thoại điện thoại iPhone 15 Pro Max, số sim 0389.585.100 vào túi của chị Tr và xách chiếc túi và dắt cháu bé lên bờ. Khi lên bờ tôi định lấy điện thoại gọi xe đón thì phát hiện mất chiếc điện thoại, tôi mượn điện thoại người khác để gọi vào số điện thoại của tôi thì mất tín hiệu, nên tôi nghĩ chiếc điện thoại bị mất trộm là do một người phụ nữ tầm khoảng 40 tuổi đi sát tôi đã lấy điện thoại của tôi. Chiếc điện thoại đó tôi mua vào tháng 9 năm 2023 giá 34.000.000 đồng, đến ngày 01/7/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại và sim điện thoại cho tôi, nên tôi không yêu cầu gì về phần dân sự. Đối với chiếc vỏ ốp điện thoại đã cũ là quà tặng kèm với máy điện thoại không có giá trị, tôi không yêu cầu nhận lại, không yêu cầu định giá tài sản và bồi thường thiệt hại. Về hình phạt tôi đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng anh Ph V Ph khai: trưa ngày 11/6/2024 khi trên đường về Homestay chị L nói với tôi chị L nhặt được một chiếc điện thoại khi tầu Havaco Tuấn Châu Express cập cảng. Chị L cầm điện thoại giơ cho tôi xem và hỏi tôi điện thoại nhặt được là loại điện thoại gì, tôi nói với L đó là điện thoại Iphone 15 Pro max. Sau khi về homestay, chúng tôi vào phòng số 03 để nghỉ ngơi, sau đó L có để chiếc điện thoại đó vào bên trong ngăn kéo của chiếc kệ giữa 02 giường ngủ trong phòng. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, Tổ công an huyện TC kiểm tra hành chính, phát hiện chiếc điện thoại Iphone 15 Pro max trên và mời chúng tôi về trụ sở công an huyện TC để làm rõ sự việc.

Người làm chứng chị Ng Th Q khai khoảng 10 giờ 30 phút ngày 12/6/2024, Tổ công tác công an huyện TC tiến hành kiểm tra hành chính đối với cơ sở lưu trú của tôi. Quá trình kiểm tra, công an phát hiện trong phòng số 03 chị L thuê có 01 chiếc điện thoại Iphone bị tắt nguồn và 01 thẻ sim mạng Viettel để trong ngăn kéo kệ tủ đầu hai giường trong phòng, Chị L khai nhận chiếc điện thoại trên và thẻ điện thoại nêu trên được chị L lấy trộm của một khách du lịch nữ khi tàu khách cập cảng TC.

Chị L T Tr khai khi tàu khách cập cảng, tôi nhờ chị M cầm hộ chiếc túi xách và bế con trai tôi để đưa lên cảng trước. Khi lên cảng tàu khách thì chị M nói với tôi bị mất chiếc điện thoại iPphone 15 Pro Max, sau đó tôi cùng chị M đến Công an thị trấn TC trình báo.

Anh Ng V Tr khai đoạn video giao nộp cho Cơ quan điều tra ngày 18/6/2024 được tôi trích xuất từ camera phía trước tàu Havaco Tuấn Châu Express I. Video này ghi nhận lại toàn bộ cảnh phía trước tàu vào thời điểm từ 10 giờ 40 phút đến 11 giờ 59 phút, ngày 11/6/2024.

Bản cáo trạng số 292/CT-VKSCT ngày 28/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Đ T L về tội "Trộm cắp tài sản", quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt Đ T L từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 12/6/2024 đến ngày 18/6/2024).

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản định giá tài sản, biên bản kiểm tra hành chính hoạt động của cơ sở lưu trú và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: khoảng 11 giờ 45 phút, ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại khu vực cảng tàu khách TC thuộc khu C, thị trấn T, huyện TC, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Đ T L đã có hành vi trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động iPhone 15 Pro Max màu xám titan, trị giá 22.492.500đ (Hai mươi hai triệu bốn trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng) của chị Ng Th M.

Hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động iPphone 15 Pro Max, trị giá 22.492.500 đồng của bị cáo Đ T L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:"

....

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của cá nhân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang cho quần chúng nhân dân và du khách tham quan du lịch tại địa bàn. Bị cáo đã trưởng thành, nhận thực được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Chỉ vì mục đích tư lợi muốn có tiền để chi tiêu cá nhân, bị cáo không chịu lao động chân chính mà bất chấp dấn thân vào con đường phạm tội. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo, góp phần phòng chống tội phạm và thể hiện tính nghiêm minh của luật pháp Nhà nước ta.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét về nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả cho bị hại, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo đều chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các quy định của địa phương, có khả năng tự cải tạo; bản thân bị cáo là phụ nữ nuôi 3 con nhỏ, lại đang mang thai 15 tuần ngày. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội như đề nghị của Viện kiểm sát, mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ng Th M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax gắn sim số 0389.585100; việc trao trả là phù hợp pháp luật.

- 01 chiếc USB bằng kim loại, nhãn hiệu Kingston (mẫu giám định) và 02 đĩa CD ghi âm hỏi cung Đ T L là dữ liệu điện tử liên quan đến vụ án, nên cần tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[9] Về biện pháp ngăn chặn: do bị cáo được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, nên Hội đồng xét xử hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú" và "tạm hoãn xuất cảnh" đang áp dụng đối với bị cáo.

[10] Trong vụ án này có anh Ph V Ph đi và ở cùng phòng nghỉ với Đ T L, nhưng anh Ph không biết việc bị cáo trộm cắp tài sản, nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Đ T L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đ T L 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2024).

Giao bị cáo Đ T L cho Uỷ ban nhân dân xã T, huyện DA, thành phố PH để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đ T L có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về biện pháp ngăn chặn: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 14/2024/LC-TA ngày 30/8/2024 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 17/2024/HSST-QĐTHXC ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện TC đối với Đ T L.

- Về xử lý vật chứng: tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án 01 chiếc USB bằng kim loại, nhãn hiệu Kingston và 02 đĩa CD ghi âm hỏi cung Đ T L.

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đ T L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 27/9/2024; bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TC;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT, CQTHAHS CA huyện TC;
- CCTHADS huyện TC; THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn